

TÌM HIỂU CHÍNH SÁCH KHẨN HOANG CỦA DOANH DIỄN SƯ NGUYỄN CÔNG TRÚ

Từ lâu ta đã có chủ trương điều động dân cư đi lập nghiệp ở các vùng kinh tế mới, nhưng không thành công vì làm theo kiểu “dem con bò chợ” và chưa chi đã vội vàng gò ép bà con vô tập đoàn và hợp tác xã khiến bà con không thể “trú” nổi, đành phải bỏ về! Nay ta đã rút kinh nghiệm đầu tư, tạo điều kiện cơ sở vật chất như làm thủy lợi, xây dựng nhà cửa, đường sá, hệ thống kinh mương khoan giếng, dùng máy ủi, máy cày, bước đầu tạo dựng ruộng đồng, xây dựng trường học, bệnh xá, chợ búa, cấp phát những vật dụng cần thiết ban đầu về sinh hoạt và sản xuất cho bà con, vì vậy nhiều vùng kinh tế mới đã đi vào ổn định và phát triển. Tại đồng bằng sông Cửu Long, đang tiếp tục khai khẩn số diện tích còn lại ở Đồng Tháp Mười, mở mang vùng tứ giác Long Xuyên, và bán đảo Cà Mau. Ở một số tỉnh miền Bắc, như Ninh Bình, Thanh Hóa, Nam Hà, đang tiếp tục đắp đê lấn biển ở những vùng đất sa bồi. Việc “mở đất” mà cha ông ta đã làm từ xưa, đang được các thế hệ hiện nay nối tiếp. Nhân đây, ta cũng nên tìm hiểu công việc, cách làm của các Doanh diễn sứ ngày xưa. Doanh diễn sứ là một chức quan chuyên lo việc khẩn hoang, chiêu dân lập ấp, nhất là ở các vùng ven biển. Trong số các Doanh diễn sứ, Nguyễn Công Trứ là người nổi tiếng và được dân thương nhớ nhất. Sứ sách cho biết từ năm 1829, Nguyễn Công Trứ được phong chức Doanh diễn sứ, lo việc khẩn đất vùng ven biển các tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình. Tại Ninh Bình, ông đã có công lao lớn trong việc mở mang vùng Kim Sơn, Phát Diệm, tiếp giáp với huyện Nga Sơn, nơi có vùng Tam Tổng nổi tiếng trong việc lấn biển, trồng cối (lác) và mở mang nghề dệt chiếu. Điều quyết định cho sự thành công của Nguyễn Công Trứ là chính sách “tư điền”, cụ thể là ông cho phép mọi người, ai khai khẩn được bao nhiêu ruộng đều được coi là của riêng mình, không hạn chế. Ông còn tạo thuận lợi cho dân khẩn hoang bằng cách tổ chức đào sông và kinh, mương nối liền với các sông ngòi tự nhiên có sẵn, làm nền mang lưới dân thủy nhập điền, rửa mặn, thau chua, biến những vùng đất bồi

ven biển thành đồng ruộng phì nhiêu. Chính sách “tư điền” đúng đắn, hợp lòng người của Nguyễn Công Trứ được dân chúng hưởng ứng hết mình và chỉ trong vòng hơn nửa năm đã tạo nên một vùng ruộng đất trồng trọt trù phú rộng hơn 14 ngàn mẫu Bắc bộ và bình quân mỗi hộ có tới hơn 11 mẫu, mỗi nhân khẩu được hơn hai mẫu (1). Là người sinh ra và lớn lên ở vùng Nga Sơn sát nách vùng Kim Sơn, Phát Diệm, người viết bài này thường được nghe các bà lão trong vùng ca ngợi công lao của Doanh diễn sứ Nguyễn Công Trứ. Theo tôi biết thì ở các triều đại trước, ngoài những điền trang của các công hầu, khanh tướng, vương tôn, quý tộc... còn có một bộ phận ruộng công điền không nhỏ, ngay dưới triều Nguyễn cũng có. Số ruộng công điền

được giao về cho các làng; các làng giao cho phe, giáp; phe giáp giao cho các nhà nông không có “đất cắm dùi” luân phiên nhau làm, hưởng huê lợi chỉ nộp ít thuế ruộng không đáng kể, năm mất mùa được miễn. Theo tôi đây cũng là cách “tư điền hóa” công điền nhằm làm cho ruộng đất sinh lợi tối đa. Xin trở lại với chính sách tư điền của Nguyễn Công Trứ. Cách đây 163 năm. Đó là một chính sách “trả ơn trả công” xứng đáng cho người đổ mồ hôi, nước mắt và cả máu nữa để biến những miền đất hoang vu, chưa hẳn thành ruộng vườn, làng ấp tươi tốt, trù mật. Đất đai nước ta hiện nay là thuộc sở hữu toàn dân, điều đó đã được khẳng định. Nhưng để “sở hữu toàn dân” ấy thực sự trở thành ruộng vườn phì nhiêu, mang lại nhiều của cải cho nhà, cho dân

chợ nước, theo tôi ta nên tìm hiểu, tham khảo, vận dụng chính sách tư điền của Nguyễn Công Trứ trong hoàn cảnh mới, nhằm làm cho chính sách “khoan mới” và chủ trương “giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài cho nông dân” ngày thêm ổn định hoàn thiện. Đó là chính sách “tư điền” trên cơ sở “công điền”, nó không phá vỡ “sở hữu toàn dân”, trái lại làm cho “sở hữu toàn dân” không bị lâm vào tình trạng “Chà chung không ai khóc”.

NHÂN TÂM

(1) Bài viết này có tham khảo thêm tư liệu về Nguyễn Công Trứ trong bài “Kim Sơn vùng đất sinh sôi” của ông Như Đàm, đăng trên báo *Nhân dân Chủ nhật* số 3-92.



Tạp chí Phát triển kinh tế

MỜI BẠN ĐỌC VÀ CÁC CỘNG TÁC VIÊN ĐÓNG GÓP BÀI VỞ CHO CÁC CHỦ ĐỀ SAU ĐÂY:

1. Số 25 (tháng 11.92): Cải cách hành chính và công quyền trong phát triển kinh tế.
2. Số 26 (tháng 12.92): Chống tham nhũng và tiêu cực nhìn từ góc độ kinh tế.
3. Số 27 (Số đặc biệt xuân Quý Dậu, tháng 1.93): Phát triển cộng đồng.
4. Số 28 (tháng 2.93): Buồn lâu: tìm giải pháp cho vấn đề.
5. Số 29 (tháng 3.93): Vấn đề nhân dụng và tiền lương.
6. Số 30 (tháng 4.93): Giáo dục và đào tạo trong phát triển kinh tế.
7. Số 31 (tháng 5.93): Tư nhân hóa và cổ phần hóa.